

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày: 20/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Phạm Đồng Trung

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Ngọc

2. Ông Nguyễn Đình Cát

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Lê Thị Thu Hà- Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên toà:*

Ông Lê Đức Ánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Oai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TL-HSST ngày 11/11/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2024/QĐXX - ST ngày 27/12/2024 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Trung T ; Tên gọi khác: Không ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1990 - Tại: M, Hà Nội; Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: 001090013007; Ngày cấp: 10/7/2021; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH

Nơi thường trú: Thôn H, xã A, huyện M, Hà Nội.

Nơi ở hiện tại: Thôn H, xã A, huyện M, Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Đảng viên- Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 159-QĐ/UBKT ngày 19/11/2024 của Ủy ban kiểm tra – Huyện ủy M; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên bố: Cao Khắc O- SN: 1955; Họ tên mẹ: Lê Thị L-SN: 1957; A, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ 4; Vợ: Nguyễn Thị Thúy T1, sinh năm 1991; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2023

Tiền án, tiền sự: Không có

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Có mặt tại phiên tòa).

* **Người bị hại:** Anh Trần Đức L1, sinh năm 2004(đã chết).

Nơi thường trú: Thôn L, xã P, huyện P, Hà Nội

***Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:** Ông Trần Xuân Y, sinh năm 1968(bố đẻ anh L1).

Địa chỉ: Thôn L, xã P huyện P, Hà Nội.

(Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Lý Đình Đ, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Ứ, Hà Nội
(có mặt)

2. Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn V, xã V, huyện Ứ, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút, ngày 10/11/2023, Cao Trung T, sinh năm 1990, nơi thường trú: Thôn H, xã A, huyện M, Hà Nội (có Giấy phép lái xe ô tô hạng D), điều khiển xe ô tô tải, nhãn hiệu FOTON THACO, trọng tải 6950 kg, BKS: 29H-104.47, đi trên đường trục phát triển phía Nam (C2), theo hướng H đi T. Khi đi đến Km 10+200 thuộc địa phận thôn G, xã T, huyện T, T đỗ xe vào làn đường số 03 (tính từ phía giải phân cách cứng giữa đường ra phía mép đường phải theo chiều H đi T), sát với lề đường bên phải rồi tắt máy (nhưng vẫn mở khóa điện), xuống xe để đi vệ sinh. Khi đỗ xe, mặt dù chiếm gần hết làn đường số 03 nhưng T không bật tín hiệu cảnh báo để báo cho người điều khiển phương tiện tham gia giao thông khác biết, không thực hiện các biện pháp an toàn, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe, đặc biệt là trong đêm tối, hạn chế tầm nhìn. Khi đi vệ sinh xong, T lên xe nổ máy (nhưng chưa di chuyển), cùng lúc đó Trần Đức L1, sinh năm 2004, nơi thường trú: Thôn L, xã P, huyện P, Hà Nội điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlad, BKS: 29Y7-374.83 đi cùng chiều từ phía sau đến, do không chú ý quan sát nên phần đầu phía trước bên phải của xe mô tô do Trần Đức L1 điều khiển va chạm mạnh với mặt ngoài phía dưới góc bên trái thành thùng xe và má ngoài bánh sau bên trái xe ô tô của T. Sau va chạm, xe mô tô của Trần Đức L1 bị đổ văng ra làn đường số 01 (giáp với giải phân cách cứng giữa đường), còn Trần Đức L1 ngã ra làn đường số 02 (làn đường giữa). Cùng lúc đó, xe ô tô tải, nhãn hiệu Hyundai PORTER, trọng tải 1000 kg, BKS: 29C-347.88 do Lý Đình Đ, sinh năm 1982, nơi cư trú: Thôn X, xã Q, huyện Ứ điều khiển đi ở làn đường số 2 (làn đường giữa) theo chiều H đi T đi đến, do khoảng cách gần và bị bất ngờ, Lý Đình Đ không kịp xử lý nên đã để cho bánh trước và bánh sau bên phải xe ô tô của Lý Đình Đ chèn qua người Trần Đức L1, sau đó Lý Đình Đ điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường. Xe mô tô của Trần Đức L1 bị đổ văng ra làn đường số 01 (làn giáp với giải phân cách cứng giữa đường) bị xe ô tô con loại 05 chỗ, nhãn hiệu Hyundai Creta, BKS: 30K-129.07 do Nguyễn Duy C, sinh năm 1983, nơi thường trú: Thôn V, xã V, huyện Ứ điều khiển đi ở làn đường số 1 theo chiều H đi T đến chèn qua xe mô tô rồi kéo rê trên mặt đường khoảng hơn 30 mét rồi dừng lại.

Hậu quả: Trần Đức L1 bị tử vong tại hiện trường.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Vụ tai nạn giao thông xảy ra tại km 10+200 đường trục phía nam, địa phận thôn G, xã T, huyện T, Hà Nội. Đường Trục phía Nam nơi xảy ra tai nạn có mặt đường trải nhựa phẳng, thẳng giữa đường có dải phân cách cứng, trên có trồng cây chia mặt đường thành 02 chiều xe chạy riêng biệt. Vụ tai nạn xảy ra tại chiều đường bên phải theo hướng từ H đi T, có bề rộng mặt đường là 10m20, trên mặt đường có 02 vạch sơn liền và

đứt quãng chia mặt đường thành 03 làn xe chạy. Vạch sơn liền bên phải cách mép đường 2,65m; vạch sơn đứt quãng cách vạch sơn liền là 3,4m.

Tại hiện trường thể hiện:

Vị trí 1: Xe ô tô tải BKS 29H-104.47 đỗ trên mặt đường đầu xe hướng T, đuôi xe hướng phía H. Đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường 0,2m, đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường 0,1m và cách cột km H2/10 là 1,5m về phía Hà đông.

Vị trí 2: Vết cày trắng trên mặt đường có hướng từ mép đường chuẩn ra tim đường chéo về hướng T. Điểm đầu vết cách mép đường 3,45m và cách đầu trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 29H-104.47 là 1,9m về hướng H. Điểm cuối của vết cách mép đường chuẩn là 8m.

Vị trí 3: Mảnh vỡ và đồ đạc rơi vãi trên làn đường ở giữa có hướng H đi T

Vị trí 4: Nạn nhân được xác định đã tử vong nằm trên mặt đường trong tư thế nằm úp, đầu hướng H, 02 chân duỗi hướng về T, tay co. Đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn 5,7m, gót chân bên trái cách mép đường chuẩn 6m

Vị trí 5: Vết nghi dầu nhớt trên mặt đường vị trí làn đường trái sát dải phân cách.

Vị trí 6: Xe ô tô con BKS: 30K-129.07 đỗ sát mép đường bên phải, đầu xe hướng T, đuôi xe hướng H. Bánh trước và bánh sau bên phải nằm trên mép đường chuẩn.

Vị trí 7: Xe mô tô BKS: 29Y7-374.83 bị đổ nằm trên làn đường bên trái sát dải phân cách, đầu xe hướng H chéo ra tim đường, đuôi xe hướng T. Xe mô tô bị đổ sang phía trái của xe. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 8m20, trục bánh sau cách mép đường chuẩn là 8,4m.

Ngày 11/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện T ra Quyết định số 326/QĐ-CSĐT, trưng cầu Trung tâm P giám định nguyên nhân chết của nạn nhân Trần Đức L1 nhưng gia đình nạn nhân từ chối mổ tử thi.

Tại Kết luận giám định số 1466/1459/KLGĐTT-TTPY ngày 29/11/2023 của Trung tâm pháp y - Sở YI kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Sây sát, bầm tím da vùng trán phải, gò má, má phải; Sây sát, bầm tím da trán trái, đuôi mắt trái, gò má, má trái. Trên vết sây sát, bầm tím da này có vết rách da trán trái; Sây sát vùng cằm trái, góc hàm trái; Hai lỗ mũi, miệng có máu chảy ra khi thay đổi tư thế; Gãy xương hàm dưới; Dập, rách niêm mạc môi dưới; Sờ nắm ngực phải thấy mất vững; Sây sát da vùng giữa hai xương đòn; Sây sát da vùng bụng phải; Sây sát da vùng ngực trái và bụng trái; Sây sát da mào chậu trái, thắt lưng trái; Sây sát da vai trái, lưng trái; Sây sát da vai phải; Sây sát da vùng lưng; Sây sát da vùng mông phải; Sây sát, bầm tím da vai phải đến 1/2 trên cánh tay phải. Trên vết sây sát, bầm tím, bầm tím da này có các vết rách da; Rách da vai phải; Rách da 1/2 trên mặt trước cánh tay. Qua vết rách da thấy lộ đầu gãy xương cánh tay; Sây sát da mặt ngoài khuỷu tay phải; Sây sát da mu bàn tay phải; Rách da mặt mu ngón II tay phải; Sây sát da mặt mu ngón III tay phải; Sây sát, bầm tím da mặt mu bàn tay và các ngón tay trái; Cơ quan sinh dục: Bộ phận sinh dục ngoài bình thường; Sây sát da mặt trước trong 1/3 giữa đùi phải; Sây sát, bầm tím da gối và 1/3 trên cẳng chân phải. Trên vết

sây sât, bầm tím da này có vết rách da mặt trước gối. Qua vết rách da này thấy vỡ khớp gối; Sây sât, bầm tím da mặt trước $\frac{1}{2}$ dưới cẳng chân, cổ chân và mu bàn chân phải. Sây sât da gối trái; Sây sât da mặt trước $\frac{1}{3}$ giữa cẳng chân trái; Sây sât da mặt sau khuỷu chân trái.

- Kết quả xét nghiệm độc tố:

+ Mẫu máu của nạn nhân Trần Đức L1 giám định: Không có Ethanol

+ Mẫu máu của nạn nhân Trần Đức L1 giám định: Không phát hiện thấy các chất ma túy

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Do không mở tử thi nên không kết luận được nguyên nhân chết.”

Ngày 28/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện T ra Quyết định số 342/QĐ-CSĐT, trưng cầu Viện KHHS-BCA giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm, vị trí va chạm trên mặt đường của các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 8785/KL-KTHS ngày 20/12/2023 của V kết luận:

“1. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm, vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 với xe ô tô biển số 29H-104.47:

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu xanh ở mặt ngoài, phía dưới góc bên trái thành thùng xe ô tô biển số 29H-104.47 có chiều từ sau về trước (ảnh 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh ở trục tay phanh bên phải xe mô tô biển số 29Y7-374.83 (ảnh 8 trong bản ảnh giám định), tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 với xe ô tô biển số 29H-104.47 thuộc làn đường thứ 3 (tính từ phía giải phân cách cứng giữa đường ra phía mép đường phải theo chiều H đi T).

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm, vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 với xe ô tô biển số 30K-129.07:

- Dấu vết trượt xước, mất chất màu xám, bám dính chất màu nâu ở mặt ngoài bên trái chắn đà trước xe ô tô biển số 30K-129.07 có chiều từ trước về sau (ảnh 11 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xám, mất chất màu nâu ở phía trước ống xả bên phải xe mô tô biển số 29Y7-374.83 (ảnh 12 trong bản ảnh giám định) khi xe mô tô này đã đổ nằm nghiêng bên trái xuống mặt đường. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29Y7-374.83 tại vị trí này có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen ở mặt ngoài phía dưới biển số trước xe ô tô biển số 30K-129.07 có chiều từ trên xuống dưới (ảnh 13 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất chất màu đen ở mặt lặn và má bên trái lốp bánh trước xe mô tô biển số 29Y7-374.83 (ảnh 14 trong bản ảnh giám định) khi xe mô tô này đã đổ nằm nghiêng bên trái xuống mặt đường. Dấu vết va chạm ở xe mô tô biển số 29Y7-374.83 tại vị trí này có chiều từ má ra mặt lặn lốp bánh xe.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 với xe ô tô biển số 30K-129.07 thuộc làn đường thứ nhất (làn tiếp giáp với giải phân cách cứng giữa đường theo chiều H đi T).

3. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm, vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 với xe ô tô biển số 29C-347.88:

- Dấu vết trượt xước, mất bụi đất ở mặt ngoài phía dưới ốp kim loại bậc lên xuống cabin bên phải xe ô tô biển số 29C-347.88 có chiều từ trước về sau (ảnh 18 trong bản ảnh giám định).

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 với xe ô tô biển số 29C-347.88”.

Ngày 08/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện T ra Quyết định số 375/QĐ-CSĐT, trưng cầu Viện KHHS-BCA giám định tình trạng kỹ thuật của các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 9682/KL-KTHS ngày 29/01/2024 của V kết luận:

“- Xe ô tô đeo biển kiểm soát 29C-347.88: Hệ thống phanh, hệ thống lái, đèn, còi xe còn hoạt động và đảm bảo an toàn kỹ thuật;

- Xe ô tô đeo biển kiểm soát 30K-129.07: Hệ thống phanh còn hãm được các bánh xe nhưng không xác định được có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do xe bị hư hỏng nặng không hoạt động được. Hệ thống lái của xe còn đánh lái về hai phía bình thường, độ rơ góc lái trong giới hạn cho phép nhưng không xác định được có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do xe ô tô bị hư hỏng không kiểm tra được trợ lực lái. Hệ thống đèn và còi của xe hoạt động bình thường;

- Xe mô tô đeo biển kiểm soát 29Y7-374.83: Hệ thống phanh còn hãm được các bánh xe nhưng không xác định được có đảm bảo an toàn kỹ thuật hay không do xe bị hư hỏng không hoạt động được. Hệ thống lái không đảm bảo an toàn kỹ thuật do trục lái bị biến dạng, dồn về phía sau (hư hỏng này là do tai nạn gây ra). Hệ thống đèn của xe không đảm bảo an toàn kỹ thuật do cụm đèn phía trước đầu xe bị vỡ (hư hỏng này là do tai nạn gây ra). Không kiểm tra được còi xe có hoạt động hay không do xe không còn điện;

- Hệ thống đèn và còi của xe ô tô đeo biển kiểm soát 29H-104.47 còn hoạt động bình thường.”

Ngày 16/02/2024, Cơ quan Công an huyện T ra Quyết định số 276/QĐ-CSĐT, trưng cầu Viện KHHS-BCA giám định 05 tệp video thu giữ trong quá trình điều tra để xác định tốc độ của xe ô tô BKS: 30K-129.07.

Tại Kết luận giám định số 1163/KL-KTHS ngày 29/03/2024 của Viện KHHS-BCA kết luận:

“- Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 05 tệp video cần giám định.

- Trong tệp video: “NO20211003-112810-017219F.mp4” cần giám định trước và khi xe ô tô có lắp camera hành trình xảy ra va chạm với xe mô tô nằm trên mặt đường (thời điểm 11:29:01 thể hiện trong video) thì xe ô tô có lắp camera hành trình di chuyển với vận tốc được thể hiện trên hình ảnh trong tệp vi deo như sau:

+ Thời gian video: 00 phút 50 giây; Thời gian thể hiện trong video: 11:29:00; Vận tốc của phương tiện thể hiện trong video: 86 km/h.

+ Thời gian video: 00 phút 51 giây; Thời gian thể hiện trong video: 11:29:01; Vận tốc của phương tiện thể hiện trong video: 81 km/h.

- Trong tệp video: “NO20211003-112810-017219F.mp4” xe ô tô lắp camera hành trình thể hiện vận tốc từ trước đến khi va chạm với xe mô tô nằm trên mặt đường (thời điểm 11:29:01 thể hiện trong video) là từ 86 km/h xuống 81 km/h.”

Ngày 05/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện T ra Quyết định số 417/QĐ-CSĐT, trưng cầu Phòng KTHS-Công an thành phố H giám định trích xuất, khôi phục dữ liệu trong 01 thẻ nhớ thu giữ từ Camera hành trình của xe ô tô BKS: 29H-104.47 do Cao Trung T giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 3882/KL-KTHS ngày 03/6/2024 của Phòng KTHS-Công an thành phố H kết luận:

“Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ nhớ gửi giám định trong khoảng thời gian từ 10 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút (tức 22 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút) ngày 11/10/2023.”

Ngày 25/12/2023, Cơ quan Công an huyện T ra Yêu cầu số 103/YC-CSĐT, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T định giá thiệt hại của các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận:

“- Xe mô tô Honda AirBlade, màu sơn: trắng, biển số: 29Y7-374.83 (đã qua sử dụng), sau tai nạn giao thông bị hư hỏng các bộ phận... Tổng giá trị thiệt hại là 12.180.000 đồng.

- Xe ô tô con Hyundai Creta, màu sơn: trắng, biển số: 30K-129.07, số khung: MF3PB812EPJ042137, số máy: G4FINQ151911 (đã qua sử dụng), sau tai nạn bị hư hỏng các bộ phận... Tổng giá trị thiệt hại là 19.170.000 đồng.

- Xe ô tô tải FOTON THACO, màu sơn: xanh, biển số: 29H-104.47, số khung: 250AHC048959, số máy: LQBC03002175 (đã qua sử dụng), sau tai nạn giao thông bị hư hỏng các bộ phận... Tổng giá trị thiệt hại là 3.680.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản yêu cầu định giá là: 35.030.000 đồng.

Thời điểm định giá: ngày 10/11/2023.”

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý vật chứng:**

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ:

+ 01 chiếc xe ô tô con loại 05 chỗ, nhãn hiệu Hyundai Creta, màu sơn trắng, BKS: 30K-129.07, số khung: MF3PB812EPJ042137, số máy: G4FLNQ151911, cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 Giấy phép lái xe ô tô số: 010098008000, mang tên Nguyễn Duy C; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 000851; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: DA5052733 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 0004428/23.

Ngày 13/3/2024, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe ô tô BKS: 30K-129.07 cho Nguyễn Duy C. Đối với các giấy tờ liên, Cơ quan điều tra chuyển đến Phòng CSGT - Công an thành phố H để xử lý theo quy định.

+ 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh, BKS: 29C-347.88, số khung: RLPRA17BP5T000699, số máy: D4BB5116556, cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 Giấy phép lái xe số 010119054016 mang tên Lý Đình Đ; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 321981; 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô

tô BKS: 29C-347.88 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 23BB230227891. Chiếc xe ô tô nói trên chuyển đến Chi cục THADS huyện T, các giấy tờ liên quan chuyển đến Phòng CSGT - Công an thành phố H để xử lý theo quy định.

+ 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON THACO, màu sơn xanh, BKS: 29H-104.47, số khung: RNHA1250AHC048959, số máy: YZ4105ZLQBC03002175; 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng, biển số: 29Y7-374.83 chuyển đến Chi cục THADS huyện T để giải quyết theo quy định.

+ Các giấy tờ liên quan gồm: 01 Giấy phép lái xe số: 010105027194 mang tên Cao Trung T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 723118; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA1741724 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 0097140/23 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

** Về dân sự:*

- Đến nay, Cao Trung T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Trần Đức L1 số tiền 140.000.000 đồng. Ông Trần Xuân Y (bố của nạn nhân Trần Đức L1), là người đại diện hợp pháp của nạn nhân đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì nữa và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Cao Trung T.

- Quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Xuân Y yêu cầu Lý Đình Đ phải bồi thường 500.000.000 đồng. Lý Đình Đ đã tự nguyện hỗ trợ cho gia đình nạn nhân Trần Đức L1 150.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân L1 đã nhận số tiền trên và tiếp tục yêu cầu Đ phải bồi thường thêm 350.000.000 đồng nhưng anh Lý Đình Đ không đồng ý bồi thường.

- Ông Trần Xuân Y (chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 29Y7-374.83) yêu cầu Nguyễn Duy C bồi thường thiệt hại do xe mô tô bị hư hỏng do tai nạn là 45.000.000 đồng, Nguyễn Duy C chưa bồi thường và không đồng ý với mức bồi thường do ông Y yêu cầu.

Đối với Cao Trung T là đảng viên, ngày 19/11/2024 của Ủy ban kiểm tra - Huyện ủy M đã ra Quyết định số 159-QĐ/UBKT đình chỉ sinh hoạt đảng

Đối với Trần Đức L1 (nạn nhân), theo Văn bản số 7292/SGTVT-QLPT&NL ngày 11/11/2024 và Văn bản số 7860/SGTVT-QLPT&NL ngày 04/12/2024 của Sở Y1 trả lời Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T xác định: Trên cơ sở dữ liệu Trung ương quản lý GPLX không có các thông tin về GPLX hạng A1 mang tên Trần Đức L1. Trần Đức L1 không có Giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô BKS: 29Y7-374.83 đi với tốc độ cao, thiếu chú ý quan sát, nên đã va chạm với xe ô tô BKS: 29H-104.47 của Cao Trung T đang dừng đỗ ở làn đường số 3 sát lề đường bên phải theo chiều H đi T. Hành vi nêu trên của Trần Đức L1 đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, nên Trần Đức L1 có một phần lỗi. Tuy nhiên do L1 đã tử vong nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

Đối với Lý Đình Đ, điều khiển xe ô tô BKS: 29C-347.88 chèn qua người Trần Đức L1 dẫn đến nạn nhân tử vong. Kết quả điều tra xác định Lý Đình Đ điều khiển xe ô tô đi đúng làn đường, chiều đường, chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông. Do Trần Đức L1 sau khi va chạm với xe ô tô của

Cao Trung T bị ngã ra làn đường số 2, ngay trước đầu xe của Đ, thuộc trường hợp sự kiện bất ngờ nên Cơ quan điều tra xác định Lý Đình Đ không có lỗi. Tuy nhiên sau khi xảy ra tai nạn, Lý Đình Đ không dừng xe lại, giữ nguyên hiện trường, cấp cứu nạn nhân mà rời khỏi hiện trường nên ngày 04/11/2024, Cơ quan điều tra đã có Văn bản đề nghị Phòng CSGT - Công an thành phố H xử lý hành chính.

Đối với Nguyễn Duy C, điều khiển xe ô tô BKS: 30K-129.07 đi với tốc độ cao (trên 90 km/h), va chạm với xe mô tô BKS: 29Y7-374.83 của Trần Đức L1, gây hư hỏng, thiệt hại trị giá 12.180.000 đồng. Ngày 04/11/2024, Cơ quan điều tra đã có Văn bản đề nghị Phòng CSGT - Công an thành phố H xử lý hành chính.

Ông Trần Xuân Y (bố của nạn nhân Trần Đức L1), là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 29Y7-374.83, tại Cơ quan điều tra, ông Y khai Trần Đức L1 tự ý lấy chiếc xe mô tô của ông để đi từ ngày 06/11/2023, ông không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS ngày 04/11/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố bị cáo Cao Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo Cao Trung T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng khoản 1 điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Trung T mức án tù 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo do công việc của bị cáo không ổn định, Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Trung T 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON THACO, màu sơn xanh, BKS: 29H-104.47, số khung RNHA125AHC048959, số máy YZ4105ZLQBC03002175; 01 Giấy phép lái xe số: 010105027194 mang tên Cao Trung T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 723118;

01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA1741724 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 0097140/23 do đã hết thời hạn nên lưu hồ sơ

Trả lại cho anh Lý Đình Đ 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Huynhdai, màu sơn xanh, BKS: 29C-347.88, số khung RLPR17BP5T000699, số máy: D4BB5116556;

Trả lại cho ông Trần Xuân Y 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng, biển số 29Y7-374.83.

Về dân sự: Do ông Y không yêu cầu bị cáo và anh Lý Đình Đ bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về yêu cầu bồi thường của ông Y đối với anh C đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật để quyết định.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng, bị cáo phạm tội lần đầu, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Y xin rút yêu cầu anh Lý Đình Đ phải bồi thường thiệt hại vì hai bên đã tự thỏa thuận. Ông Y không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự và ông Y đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Ông Trần Xuân Y vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc anh Nguyễn Duy C phải bồi thường thiệt hại về chiếc xe máy bị hư hỏng là 45.000.000 đồng.

Ngày 09/01/2025, anh Nguyễn Duy T2 có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tại đơn xin vắng mặt anh C chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại về chiếc xe máy cho gia đình ông Y là 5.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm dấu vết, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác, có đủ cơ sở khẳng định: Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 10+200 đường trục phát triển phía Nam (C2), thuộc địa phận thôn G, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Đường phân chia làm 2 chiều, được ngăn cách bằng giải phân cách cứng giữa đường. Vị trí xảy ra vụ tai nạn giao thông được xác định tại chiều đường bên phải theo hướng H đi T, mặt đường rộng 10m20, được trải nhựa phẳng, chia làm 03 làn đường bằng vạch sơn màu trắng liền nét và đứt quãng. Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 29Y7-374.83 do Trần Đức L1 điều khiển với xe ô tô biển số 29H-104.47 do Cao Trung T đang dừng đỗ thuộc làn đường thứ 3 (tính từ phía giải phân cách cứng giữa đường ra phía mép đường phải theo chiều H đi T). Vị trí va chạm giữa 2 phương tiện này là giữa phần đầu phía trước bên phải của xe mô tô do L1 điều khiển, với góc dưới bên trái phía sau thành thùng xe và má ngoài bánh sau bên trái của xe ô tô do T đang dừng đỗ.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của Cao Trung Thực T3 phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai đã truy tố, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông; biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông; kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 10/11/2023, Cao Trung T (có Giấy phép lái xe ô tô hạng D) điều khiển xe ô tô tải, BKS: 29H-104.47 đi trên đường trục phát triển phía Nam (C2), theo hướng H đi T. Khi đi đến Km 10+200 thuộc địa phận thôn G, xã T, huyện T, T đỗ xe vào làn đường số 3 (tính từ phía giải phân cách cứng giữa đường ra phía mép đường phải theo chiều H đi T) để đi vệ sinh. Khi đỗ xe, mặt dù chiếm gần hết làn đường số 03, tuy đèn sau xe vẫn sáng nhưng T không bật cảnh báo, tín hiệu để báo cho người điều khiển phương tiện khác biết xe mình đang dừng, không thực hiện các biện pháp an toàn, không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và phía sau xe. Khi đi vệ sinh xong, T lên xe nổ máy nhưng chưa di chuyển, cùng lúc đó Trần Đức L1 điều khiển xe mô tô BKS: 29Y7-374.83(chưa có Giấy phép lái xe mô tô) đi cùng chiều từ phía sau đến, do không chú ý quan sát nên phần đầu phía trước bên phải của xe mô tô do L1 điều khiển va chạm mạnh với mặt ngoài phía dưới góc bên trái thành thùng xe và má ngoài bánh sau bên trái xe ô tô của T. Sau khi va chạm, Trần Đức L1 ngã ra làn đường số 2

(làn giữa), bị xe ô tô tải BKS: 29C-347.88 do Lý Đình Đ điều khiển đi chiều H - Thanh Oai đến chèn qua người làm Trần Đức L1 tử vong tại hiện trường. Xe mô tô của Trần Đức L1 bị đổ văng sang làn đường số 1 (giáp với giải phân cách cứng giữa đường) bị xe ô tô con, BKS: 30K-129.07 do Nguyễn Duy C điều khiển đi chiều H - T chèn qua làm hư hỏng thiệt hại trị giá 12.180.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Cao Trung T đã vi phạm điểm a và điểm d, khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm chết 01 người, nên đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai là có căn cứ.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn giao thông được pháp luật bảo vệ nên Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi tai nạn xảy ra có một phần lỗi của người bị hại, người bị hại không có Giấy phép lái xe mô tô, điều khiển xe mô tô BKS: 29Y7-374.83 đi thiếu chú ý quan sát dẫn đến tai nạn. Khi áp dụng hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi xảy ra tai nạn giao thông bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình nhà bị hại, được đại diện gia đình bị hại có Đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo có bố đẻ là thương binh, có vợ và 03 con, con nhỏ nhất sinh năm 2023, bị cáo là lao động chính, có nơi cư trú rõ ràng nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

Do bị cáo không có công việc ổn định, là lao động chính trong gia đình nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo

*** Về yêu cầu bồi thường dân sự của ông Trần Xuân Y (đại diện hợp pháp cho người bị hại):**

+ Yêu cầu bồi thường về tính mạng: Tại phiên tòa ông Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự và xin rút yêu cầu anh Lý Đình Đ bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với yêu cầu anh Nguyễn Duy C bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc xe máy bị hư hỏng với số tiền là 45.000.000 đồng:

Theo Biên bản làm việc xác định nội dung đoạn video hình ảnh được trích xuất từ camera hành trình được lắp đặt tại xe ô tô do anh C điều khiển thể hiện: Từ 11 giờ 28 phút 48 giây đến 11 giờ 29 phút 10 giây xe ô tô do anh C điều khiển chạy với vận tốc từ 93km/h xuống 81 km/h. Theo Kết luận giám định số 1163/KL-KTHS ngày 29/3/2024 xác định vận tốc xe ô tô do anh C điều khiển tại 11 giờ 29 phút 00 giây là 86km/h; tại 11 giờ 29 phút 01 giây là 81km/h. Như vậy, vận tốc xe ô tô do anh C điều khiển theo camera hành trình lắp trên xe anh C phù hợp với kết luận giám định, có cơ sở xác định xe ô tô anh C điều khiển trước đó chạy với vận tốc 93km/h đến khi va chạm với xe máy xuống 81km/h là vượt quá tốc độ cho phép được quy định tại Điều 7 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ G (tốc độ tối đa của xe ô tô con trên đường một chiều có từ 2 làn xe cơ giới trở lên là 90km/h). Vì vậy, việc xe ô tô của anh C chạy quá tốc độ cho phép sau đó va chạm với xe máy gây thiệt hại về tài sản có một phần lỗi

của anh C. Tuy nhiên, việc chiếc xe máy bị thiệt hại còn có lỗi của anh L1 người điều khiển xe máy khi không có bằng lái, không làm chủ tốc độ, thiếu chú ý quan sát gây tai nạn, còn có lỗi của bị cáo T khi dừng đỗ xe không bật tín hiệu đèn cảnh báo dẫn đến xe do anh L1 điều khiển va vào. Do đó, xác định thiệt hại về tài sản là chiếc xe máy cùng do anh C, anh L1 và bị cáo cùng gây ra. Thiệt hại phải do cả 3 người chịu trách nhiệm bồi thường. Theo kết luận định giá tài sản: Tổng giá trị thiệt hại của xe máy là 12.180.000 đồng, mỗi người phải bồi thường là 4.060.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Y là người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường thiệt hại về xe máy mà chỉ yêu cầu anh C phải bồi thường. Tại Đơn xin hoãn phiên tòa ngày 09/01/2025, anh C tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Đây là sự tự nguyện của anh C không trái pháp luật nên được ghi nhận. Số tiền ông Y yêu cầu anh C bồi thường vượt quá số tiền 5.000.000 đồng không được chấp nhận.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Cao Trung T 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON THACO, màu sơn xanh, BKS: 29H-104.47, số khung RNHA125AHC048959, số máy YZ4105ZLQBC03002175; 01 Giấy phép lái xe số: 010105027194 mang tên Cao Trung T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 723118;

01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA1741724 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 0097140/23 do đã hết thời hạn nên lưu hồ sơ

Trả lại cho anh Lý Đình Đ 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Huynhdai, màu sơn xanh, BKS: 29C-347.88, số khung RLPRA17BP5T000699, số máy: D4BB5116556;

Trả lại cho ông Trần Xuân Y 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng, biển số 29Y7-374.83

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Duy C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tương đương với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của người bị hại được Tòa án chấp nhận.

Ông Trần Xuân Y phải chịu án phí dân sự tương đương với phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Cao Trung T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*"

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng: Khoản 1 điều 260, Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Cao Trung T 06(sáu) tháng cải tạo không giam giữ

Thời điểm chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện M, Hà Nội nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

3. Về dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 587 Bộ luật dân sự 2015

+ Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Duy C bồi thường thiệt hại về tài sản cho ông Trần Xuân Y số tiền 5.000.000 đồng.

+ Không chấp một phần yêu cầu yêu của ông Trần Xuân Y về việc buộc anh Nguyễn Duy C bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền vượt quá 5.000.000 đồng.

+ Ông Trần Xuân Y (đại diện hợp pháp cho người bị hại) không yêu cầu bị cáo Cao Trung T và anh Lý Đình Đ bồi thường nên không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Trả lại cho bị cáo Cao Trung T 01 xe ô tô tải nhãn hiệu FOTON THACO, màu sơn xanh, BKS: 29H-104.47, số khung RNHA125AHC048959, số máy YZ4105ZLQBC03002175;

+ Trả lại cho anh Lý Đình Đ 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Huynhdai, màu sơn xanh, BKS: 29C-347.88, số khung RLPR17BP5T000699, số máy: D4BB5116556;

Trả lại cho ông Trần Xuân Y 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, màu sơn trắng, biển số 29Y7-374.83

Vật chứng hiện đang giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 28/11/2024.

Trả lại cho bị cáo Cao Trung T 01 Giấy phép lái xe số: 010105027194 mang tên Cao Trung T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 723118;

01 Giấy chứng nhận kiểm định số: EA1741724 và 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số: 0097140/23 đã hết thời hạn nên lưu hồ sơ vụ án

(Các giấy tờ nêu trên hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án)

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

+ Bị cáo Cao Trung T phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm

+ Anh Nguyễn Duy C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ông Trần Xuân Y (đại diện hợp pháp cho người bị hại) phải chịu 2.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Lý Đình Đ (Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Trần Xuân Y (người đại diện hợp pháp của người bị hại) có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Anh

Nguyễn Duy C có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nội nh

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Công an huyện Thanh Oai;
- Chi cục THADS huyện Thanh Oai
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú; (thay thông báo);
- Bị cáo, người có QLNVLQ
- Bị hại.
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Đồng Trung